

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày 17 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Tuấn Anh.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với:

- Các bị cáo:

1. Trần Mạnh L, sinh năm 1988; tại Yên Bái; nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc Tr (đã chết) và bà Văn Thị Ngh; có vợ: Lê Thị S và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 06/3/2008, TAND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án ngày 22/5/2009; tạm giữ ngày 06/6/2023; tạm giam ngày 15/6/2023; có mặt.

2. Lê Văn V, sinh ngày 02/12/2004; tại Yên Bái; nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Lò Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 07/6/2023; tạm giam ngày 16/6/2023; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lê Thị S, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn X, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
2. Chị Lò Thị Th, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
3. Chị Đồng Thị H, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
4. Chị Hà Thị T, sinh năm 1997; nơi cư trú: B, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
5. Chị Lê Thị Q, sinh năm 2002; nơi cư trú: Bản P, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
6. Chị Bùi Mỹ H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm G, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.
7. Chị Chu Thị Th, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.
8. Chị Lương Thị Tr, sinh ngày 25/10/2005; nơi cư trú: B, xã S, huyện V, tỉnh Y. Người đại diện hợp pháp: Bà Chu Thị L - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn Quế; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh L, sinh năm 1988 và vợ là chị Lê Thị S, sinh năm 1986, đều đăng ký HKTT tại thôn X, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ A tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Kim Bảng cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 06C8004827 ngày 12/8/2022, đứng tên chủ hộ kinh doanh là chị Lê Thị S. Khoảng tháng 9/2022, chị S bị bệnh tim, thường xuyên phải đi điều trị nên đã giao lại việc quản lý, điều hành, kinh doanh nhà nghỉ cho Trần Mạnh L từ khoảng tháng 12/2022.

Khoảng giữa tháng 02/2023, Linh nhờ em vợ là Lê Văn V, sinh ngày 02/12/2004, trú tại thôn M, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái đến ở tại nhà nghỉ A giúp L trông coi, quản lý nhà nghỉ. Đến khoảng giữa tháng 5/2023, có chị Lò Thị Th, sinh năm 1999; Đồng Thị H, sinh năm 2000 (tự xưng là L); Hà Thị T, sinh năm 1997 (Th), đều trú tại xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; Lê Thị Qu, sinh năm 2002 (Ng), trú tại bản P, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái; Bùi Mỹ H, sinh năm 1995 (Tr), trú tại xóm G, xã Kim Bôi, huyện K, tỉnh Hoà Bình; Chu Thị Th, sinh năm 1998 (Ng), trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; Lương Thị Tr, sinh ngày 25/10/2005 (Th), trú tại bản Gi, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái lần lượt đến xin làm nhân viên phục vụ việc bán dâm tại nhà nghỉ A. L đồng ý nhận, lo ăn uống, sinh hoạt, sắp xếp chỗ ở tại tầng 3 của nhà nghỉ cho 07 nhân viên này. Khi có khách nam đến mua dâm, L thu của mỗi khách 300.000đồng/lượt, bố trí phòng, điều động nhân viên vào các phòng nghỉ để bán dâm rồi ghi số lượt bán dâm của mỗi nhân viên vào 01 tờ giấy lịch để theo dõi, hết ngày L trả cho mỗi nhân viên

100.000đồng/lượt bán dâm. Trần Mạnh L, Lê Văn V bàn bạc, thống nhất V có trách nhiệm giúp L thu tiền của khách, điều động nhân viên bán dâm khi L bận hoặc đi vắng và được L trả 6.000.000đồng/tháng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2023, L đang ngồi ở quầy lễ tân, V đang ở bên ngoài nhà nghỉ thì có Hoàng Đình Th, sinh năm 2003, trú tại xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội và Tạ Hoàng H, sinh năm 2004, trú tại xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội đến hỏi mua dâm. Gặp L, H nói: “Cho em hai phòng”, L hỏi: “Đi chơi à”, ý L hỏi việc mua dâm thì H nói: “Vâng”, L nói: “Ba trăm một phòng”. H đưa L 600.000đồng thì L chỉ cho Th đi vào phòng 201, H đi vào phòng 202 đợi, sau đó L điều động Chu Thị Th vào phòng 201 bán dâm cho Th, Lường Thị Tr vào phòng 202 bán dâm cho H. Khoảng 15 phút sau, Th đã đi vào phòng 201 cởi quần áo lên giường nằm cùng Th, còn Tr đang đi từ tầng 3 xuống nhưng chưa kịp vào phòng 202 của H thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phối hợp cùng Công an xã T, huyện Kim Bảng kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Mạnh L, Tạ Hoàng H, Hoàng Đình Th, Chu Thị Th.

Quá trình điều tra, Trần Mạnh L, Lê Văn V và 07 nữ nhân viên bán dâm khai nhận: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 5/2023 đến ngày 06/6/2023, L và V đã nhiều lần điều động 07 nhân viên nữ nêu trên bán dâm cho khách tại nhà nghỉ A, số tiền thu lời bất chính L đã chi trả cho nhân viên và chi tiêu cá nhân hết. Riêng ngày 06/6/2023, qua kiểm tra bảng chấm công nhân viên, xác định tính đến thời điểm trước khi bị bắt quả tang, L cùng với V đã điều động 28 lượt nhân viên bán dâm cho khách (trong đó V điều động 5-6 lần), cụ thể: Lò Thị Th 03 lần tại các phòng 201, 204; Đồng Thị H 03 lần tại các phòng 202, 204; Hà Thị T 03 lần, tại các phòng 102, 201, 203; Lê Thị Qu 07 lần tại các phòng 201, 202, 203; Bùi Mỹ H 04 lần tại các phòng 101, 201, 204, 302; Chu Thị Th 04 lần tại các phòng 102, 201, 203; Lường Thị Tr 04 lần tại các phòng 101, 201, 202, 203.

Quá trình kiểm tra nhà nghỉ, phát hiện tại phòng 304 có 05 nhân viên nữ gồm: Lò Thị Th, Đồng Thị H, Hà Thị T, Lê Thị Qu, Bùi Mỹ H, các đối tượng đều khai nhận làm nhân viên ở tại nhà nghỉ A, khi có khách nam đến mua dâm, Trần Mạnh L hoặc Lê Văn V nhận tiền của khách và điều động nhân viên nữ vào phòng nghỉ bán dâm và trả cho mỗi nhân viên 100.000đồng/lượt.

Vật chứng thu giữ vật chứng gồm: Thu trên mặt bàn 01 bảng chấm công nhân viên. Trong ngăn kéo: 01 túi xách giả da, bên trong có 3.670.000đồng (trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, có số seri lần lượt là ZP 19187160 và FB 21258885; 02 tờ mệnh giá 100.000đồng, có số seri lần lượt là EL 21176573 và EL 21176574), L khai nhận là tiền thu được do chứa mại dâm mà có trong ngày 06/6/2023 còn lại sau khi mua đồ ăn cho nhân viên và chi tiêu cá nhân; 04 bao cao su chưa sử dụng nhãn hiệu “Tam Thiên Chi”, niêm phong trong túi ký hiệu NS2A071059. Thu trên giường trong phòng 201: 02 bao cao su chưa sử dụng, nhãn hiệu “Tam Thiên Chi” niêm phong trong túi ký hiệu PS3 112120. Thu của Hoàng Đình Th 02 vé lô tô trên vé có các dãy số 885 và 573, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1. Thu của Tạ Hoàng H 02 vé lô tô trên vé có các dãy số 574 và

160, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 và số tiền 4.730.000đồng do chị Lê Thị S tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra, khắc phục hậu quả.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ trong sọt rác trong nhà vệ sinh phòng 201: 11 vỏ bao cao su bên ngoài có chữ “Tam Thiên Chi” và 11 bao cao su đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi ký hiệu PS3A 112127.

Cáo trạng số 97/CT-VKSKB ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Trần Mạnh L và Lê Văn V về tội “Chứa mại dâm” quy định tại điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh L và Lê Văn V phạm tội “Chứa mại dâm”. Căn cứ điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo L); Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 06/06/2023. Xử phạt phạt bị cáo Lê Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 07/06/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 06 bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi”, chưa qua sử dụng; 11 vỏ bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi” cùng 11 bao cao su đã qua sử dụng; 04 vé lô tô loại 5.000đồng, mở thưởng ngày 06/6/2023 của Công ty TNHH MTV XSKT Hà Nam, trên vé ghi dãy số lần lượt là: 574; 160; 885 và 573; 01 túi sách giả da, màu đen, kích thước (18x28) cm, bên trong có hai ngăn, loại túi có khóa kéo, cũ đã qua sử dụng. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 8.400.000đồng. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Mạnh L, Lê Văn V thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 06/6/2023, tại nhà nghỉ A, địa chỉ tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, Trần Mạnh L, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã

T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam đã nhận 600.000đồng của Hoàng Đình Th, Tạ Hoàng H sau đó điều động Chu Thị Th, Lương Thị Tr, sinh ngày 25/10/2005 (dưới 18 tuổi) thực hiện hành vi bán dâm cho Th và H thì bị bắt quả tang. Qua thu giữ bằng chứng xác định trong ngày 06/6/2023, L và V đã thực hiện 28 lần chứa chấp việc mua bán dâm tại nhà nghỉ. Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định: Từ khoảng giữa tháng 5/2023, Trần Mạnh L, Lê Văn V đã chứa chấp, quản lý, điều động 07 nhân viên nữ gồm: Lò Thị Th, Đồng Thị H, Hà Thị T, Lê Thị Q, Bùi Mỹ H, Chu Thị Th, Lương Thị Tr, sinh ngày 25/10/2005 (dưới 18 tuổi) nhiều lần thực hiện hành vi bán dâm tại nhà nghỉ A. Hành vi đó của Trần Mạnh L và Lê Văn V đã phạm tội “Chứa mại dâm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến đến trật tự quản lý xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh và làm ảnh hưởng đến nhân cách con người. Hành vi chứa mại dâm đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của người chưa thành niên về thể chất, tâm sinh lý. Tệ nạn mại dâm còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Bản thân bị cáo Linh có nhân thân xấu, các bị cáo đều nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi bản thân gây ra, nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về vai trò: Trần Mạnh L là người khởi xướng, trực tiếp quản lý, chứa chấp, thu tiền, điều động nhân viên bán dâm để thu lời bất chính nên giữ vai trò thứ nhất; Lê Văn V giúp L quản lý, điều động nhân viên bán dâm để hưởng công khi L bận hoặc đi vắng nên đồng phạm giúp sức với vai trò thứ hai.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu; bị cáo V có nhân thân tốt.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn, vợ mắc bệnh tim phải điều trị dài ngày, bản thân bị cáo cũng bị ảnh hưởng sức khỏe do tai nạn lao động nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ,

tăng nặng trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt nghiêm minh như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 06 bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi”, chưa qua sử dụng; 11 vỏ bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi” cùng 11 bao cao su đã qua sử dụng; 04 vé lô tô loại 5.000đồng, mở thưởng ngày 06/6/2023 của Công ty TNHH MTV XSKT Hà Nam, trên vé ghi dãy số lần lượt là 574; 160; 885 và 573; 01 túi sách giả da, màu đen, kích thước (18x28)cm, bên trong có hai ngăn, loại túi có khóa kéo, đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 8.400.000đồng liên quan đến hành vi tội phạm nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với chị Lê Thị S (vợ của Trần Mạnh L) đứng tên chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ A. Tuy nhiên chị S đã đi điều trị dài ngày tại Bệnh viện tim, thành phố Hà Nội nên giao lại cho L toàn quyền quản lý, kinh doanh nhà nghỉ từ tháng 12/2022. Việc L sử dụng nhà nghỉ A để chứa mại dâm thì chị S không biết, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Bảng không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị S với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

Đối với Lò Thị Th, Đồng Thị H, Hà Thị T, Lê Thị Qu, Bùi Mỹ H, Chu Thị Th, Lường Thị Tr là những người thực hiện hành vi bán dâm tại nhà nghỉ A, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Kim Bảng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 đối tượng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Đình Th và Tạ Hoàng H có hành vi mua dâm ngày 06/6/2023, Lường Thị Tr (dưới 18 tuổi) được điều động bán dâm cho H, nhưng Tr chưa vào phòng 202 để bán dâm, bản thân H không biết ai sẽ bán dâm cho H nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Bảng không xử lý đối với H về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” là có căn cứ. Hành vi mua dâm của Th và H đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành xác minh tại các xã Đ, Đ, thành phố Hà Nội theo thông tin mà Th, H khai báo nhưng kết quả xác minh không có người có tên, tuổi như các đối tượng khai nhận nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người đã thực hiện hành vi mua dâm tại nhà nghỉ A trước thời điểm các đối tượng bị bắt quả tang, Trần Mạnh L, Lê Văn V và 07 nữ nhân viên đều không quen biết, không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, làm rõ được.

Đối với số tiền Trần Mạnh L đã thu lời bất chính do chứa mại dâm mà có từ khoảng tháng 5/2023 đến ngày 05/6/2023, do L không ghi chép lại để theo dõi, hết ngày đều đã trả hết tiền cho nhân viên bán dâm, Linh không nhớ rõ được mỗi ngày đã điều động được bao nhiêu lượt bán dâm, do đó không có căn cứ để truy thu số tiền thu lợi bất chính này của L.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của chị Tr có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 và 334 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo L); Điều 17; Điều 58; 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm lệ phí, án phí Tòa án. Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh L, Lê Văn V phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 06/06/2023.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 05 (năm) tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 07/06/2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 06 bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi”, chưa qua sử dụng; 11 vỏ bao cao su nhãn hiệu “Tam Thiên Chi” cùng 11 bao cao su đã qua sử dụng; 04 (bốn) vé lô tô loại 5.000đồng, mở thưởng ngày 06/6/2023 của Công ty TNHH MTV XSKT Hà Nam, trên vé ghi dãy số lần lượt là: 574; 160; 885 và 573; 01 túi sách giả da, màu đen, kích thước (18x28)cm, bên trong có hai ngăn, loại túi có khóa kéo, cũ đã qua sử dụng. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 8.400.000đồng (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 20/10/2023 và ủy nhiệm chi ngày 19/10/2023).

3. Án phí: Bị cáo Trần Mạnh L và bị cáo Lê Văn V mỗi người phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của chị Trí có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- ĐDPH của người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt